| | |
|---|---|
| **TÒA ÁN NHÂN DÂN**<br>**HUYỆN QUẾ VÕ**<br>**TỈNH BẮC NINH** | **CỘNG HA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**<br>**Độc lập- Tự do- Hạnh phúc** |
| Bản án số: 05/2022/DS-ST<br>Ngày: 26/01/2022<br>*V/v: Tranh chấp hợp đồng tín dụng* | |

**NHÂN DANH**
**NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**
**TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN QUẾ VÕ, TỈNH BẮC NINH**

**- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:**

*Thẩm phán - Chủ toạ phiên toà*: Ông Phan Minh Đức

*Các Hội thẩm nhân dân*: Bà Phan Thị Nhụ

Bà Nguyễn Thị Huệ

**- Thư ký phiên toà:** Ông Nguyễn Khắc Thứ – Thư ký TAND huyện Quế Võ.

**- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Quế Võ tham gia phiên toà:** Bà Nguyễn Thị Quỳnh Hương - Kiểm sát viên.

Ngày 26 tháng 01 năm 2022, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Quế Võ xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số: 38/2021/TLST-DS ngày 12 tháng 11 năm 2021 về việc "Tranh chấp hợp đồng tín dụng". Theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử sơ thẩm số: 06/2022/QĐXXST-DS ngày 05 tháng 01 năm 2022, giữa các đương sự:

***- Nguyên đơn:*** Ngân hàng TMCP V.

Địa chỉ: Số 89 Láng Hạ, phường Láng Thượng, quận Đống Đa, thành phố Hà Nội.

*Người đại diện theo pháp luật:* Ông Ngô Chí D – Chủ tịch Hội đồng quản trị.

*Người đại diện theo ủy quyền:* Ông Trịnh TA– Cán bộ xử lý nợ Ngân hàng TMCP V. Có mặt.

***- Bị đơn:***

1. Anh Dương Công H, sinh năm 1988. Vắng mặt.

2. Chị Ngô Thu T, sinh năm 1990. Vắng mặt.

Đều địa chỉ: thôn Bất Phí, xã Nhân Ha, huyện Quế Võ, tỉnh Bắc Ninh.

**NỘI DUNG VỤ ÁN:**

***Đại diện nguyên đơn là ông Trịnh TAtrình bày:***

Anh Dương Công H và chị Ngô Thu T có vay của Ngân hàng TMCP V (gọi tắt là Ngân hàng) số tiền 600.000.000 đồng theo Hợp đồng cho vay số LN2009162780492 ký ngày 17/9/2020, thời hạn vay là 120 tháng, lãi suất theo thỏa thuận. Để bảo đảm cho khoản vay trên, anh H, chị T đã thế chấp cho Ngân hàng toàn bộ quyền sử dụng đất và tài sản gắn liền trên thửa đất số 154, tờ bản đồ số 19, diện tích 369m$^2$ tại thôn Bất Phí, xã Nhân Ha, huyện Quế Võ theo Hợp đồng thế chấp quyền sử dụng đất số 2780492/TC ngày 17/9/2020. Quá trình thực hiện hợp đồng anh H, chị T mới trả được cho Ngân hàng 20.050.020 đồng nợ gốc và 17.389.207 đồng nợ lãi. Kể từ ngày 17/02/2021 đến nay anh H, chị T đã vi phạm nghĩa vụ trả nợ đối với Ngân hàng. Mặc dù phía Ngân hàng đã nhiều lần thông báo đôn đốc và tạo điều kiện cho anh H, chị T có thêm thời gian trả nợ nhưng đến nay anh H, chị T vẫn không thực hiện đúng nghĩa vụ trả nợ. Đến nay Ngân hàng đề nghị Tòa án buộc anh Dương Công H và chị Ngô Thu T phải trả cho Ngân hàng 579.949.980 đồng tiền nợ gốc, 86.442.902 đồng tiền nợ lãi và tiền phạt chậm trả tính đến ngày 26/01/2022, tổng cộng là 666.392.882 đồng theo Hợp đồng cho vay số LN2009162780492 ngày 17/9/2020 ký kết giữa Ngân hàng với anh H, chị T.

Kể từ ngày 27/01/2022 anh H, chị T phải tiếp tục trả cho Ngân hàng các khoản lãi phát sinh theo mức lãi suất thỏa thuận trong Hợp đồng cho vay nêu trên cho tới khi thanh toán xong các khoản nợ.

Trong trường hợp anh H, chị T không thực hiện hoặc thực hiện không đầy đủ nghĩa vụ trả nợ cho Ngân hàng, thì Ngân hàng có quyền đề nghị Chi cục THADS huyện Quế Võ xử lý tài sản do anh H, chị T thế chấp cho Ngân hàng là thửa đất số 154, tờ bản đồ số 19, diện tích 369m$^2$ tại thôn Bất Phí, xã Nhân Ha, huyện Quế Võ, tỉnh Bắc Ninh và toàn bộ các tài sản gắn liền với đất, theo thỏa thuận trong Hợp đồng thế chấp quyền sử dụng đất số: 2780492/TC ngày 17/9/2020 ký kết giữa Ngân hàng với anh H, chị T.

Trường hợp số tiền thu hồi từ việc xử lý tài sản bảo đảm vẫn không đủ trả các khoản nợ cho Ngân hàng, thì anh H, chị T phải tiếp tục thực hiện nghĩa vụ trả nợ cho Ngân hàng cho tới khi thanh toán hết nợ.

***Bị đơn là anh Dương Công H trình bày:***

Anh H xác nhận ngày 17/9/2020 vợ chồng anh có vay của Ngân hàng TMCP V số tiền 600.000.000 đồng theo Hợp đồng cho vay số LN2009162780492. Để bảo đảm cho khoản vay trên thì vợ chồng anh đã thế chấp thửa đất số 154, tờ bản đồ số 19, diện tích 369m$^2$ tại thôn Bất Phí, xã Nhân Ha, huyện Quế Võ, tỉnh Bắc Ninh và toàn bộ các tài sản gắn liền với đất cho Ngân hàng. Thửa đất và tài sản gắn liền trên đất đều là tài sản của anh H, chị T, không liên quan đến ai khác. Quá trình thực hiện hợp đồng do công việc làm ăn gặp nhiều khó khăn nên vợ chồng anh H mới trả được cho Ngân hàng 20.050.020 đồng nợ gốc và 17.389.207 đồng nợ lãi, từ tháng 02/2021 tới nay vợ chồng anh không trả nợ được cho Ngân hàng. Nay anh H đề nghị Ngân hàng cho vợ chồng anh thêm thời gian để thu xếp tiền trả nợ.

Quá trình giải quyết vụ án Tòa án đã tống đạt hợp lệ các văn bản tố tụng

cho chị Ngô Thu T nhưng đến nay chị T không có văn bản trình bày ý kiến của mình đối với yêu cầu khởi kiện của phía nguyên đơn.

Tại phiên tòa, ông Trịnh TAvẫn giữ nguyên quan điểm như đã trình bày.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Quế Võ phát biểu ý kiến: Quá trình giải quyết vụ án Thẩm phán, Hội đồng xét xử, Thư ký phiên tòa và đại diện nguyên đơn đã tuân thủ đúng và đầy đủ các quy định của Bộ luật tố tụng dân sự, còn bị đơn chưa chấp hành tốt quy định của Bộ luật tố tụng dân sự. Về quan điểm giải quyết vụ án, đề nghị HĐXX áp dụng Điều 463, 466, 470 Bộ luật dân sự; Điều 91, 95 Luật các tổ chức tín dụng:

- Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn, buộc anh Dương Công H, chị Ngô Thu Thùy phải trả cho Ngân hàng TMCP V 579.949.980 đồng tiền nợ gốc, 86.442.902 đồng tiền nợ lãi và tiền phạt chậm trả tính đến ngày 26/01/2022, tổng cộng là 666.392.882 đồng. Kể từ ngày 27/01/2022 anh H, chị T phải tiếp tục trả cho Ngân hàng các khoản lãi phát sinh theo mức lãi suất thỏa thuận trong Hợp đồng cho vay nêu trên cho tới khi thanh toán xong các khoản nợ.

- Trong trường hợp anh H, chị T không thực hiện hoặc thực hiện không đầy đủ nghĩa vụ trả nợ cho Ngân hàng, thì Ngân hàng có quyền đề nghị Chi cục THADS huyện Quế Võ xử lý tài sản do anh H, chị T thế chấp cho Ngân hàng theo quy định.

- Trường hợp số tiền thu hồi từ việc xử lý tài sản bảo đảm vẫn không đủ trả các khoản nợ cho Ngân hàng, thì anh H, chị T phải tiếp tục thực hiện nghĩa vụ trả nợ cho Ngân hàng cho tới khi thanh toán hết nợ.

- Về án phí và chi phí tố tụng: Anh H, chị T phải chịu tiền xem xét, thẩm định tại chỗ và án phí dân sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

## NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Căn cứ vào các tài liệu, chứng cứ đã được thẩm tra tại phiên tòa; trên cơ sở xem xét đầy đủ, toàn diện lời trình bày của các đương sự, ý kiến của Kiểm sát viên, Hội đồng xét xử nhận thấy:

**[1]** Về thủ tục tố tụng: Ngân hàng TMCP V khởi kiện yêu cầu giải quyết tranh chấp hợp đồng tín dụng đối với với anh Dương Công H, chị Ngô Thu T có địa chỉ tại thôn Bất Phí, xã Nhân Ha, huyện Quế Võ, tỉnh Bắc Ninh, nên vụ án thuộc thẩm quyền giải quyết của TAND huyện Quế Võ.

Tại phiên tòa anh H, chị T đã được Tòa án triệu tập hợp lệ lần thứ hai nhưng vẫn vắng mặt không có lý do, nên Tòa án vẫn tiến hành xét xử vụ án theo quy định.

**[2]** Anh Dương Công H và chị Ngô Thu T có vay của Ngân hàng TMCP V số tiền 600.000.000 đồng theo Hợp đồng cho vay số LN2009162780492 ký ngày 17/9/2020, thời hạn vay là 120 tháng, lãi suất theo thỏa thuận. Để bảo đảm cho khoản vay trên, anh H, chị T đã thế chấp cho Ngân hàng toàn bộ quyền sử dụng đất và tài sản gắn liền trên thửa đất số 154, tờ bản đồ số 19, diện tích 369m$^2$ tại thôn Bất Phí, xã Nhân Ha, huyện Quế Võ theo Hợp đồng thế chấp

quyền sử dụng đất số 2780492/TC ngày 17/9/2020. Quá trình thực hiện hợp đồng anh H, chị T mới trả được cho Ngân hàng 20.050.020 đồng nợ gốc và 17.389.207 đồng nợ lãi. Mặc dù đến nay chưa hết thời hạn cho vay, tuy nhiên kể từ ngày 17/02/2021 đến nay anh H, chị T đã vi phạm nghĩa vụ trả nợ đối với Ngân hàng, nên theo thỏa thuận tại khoản 8 Điều 2 của Hợp đồng thì Ngân hàng có quyền chấm dứt cho vay và thu hồi nợ trước hạn. Tính đến ngày 26/01/2022 anh Dương Công H và chị Ngô Thu T còn nợ Ngân hàng 579.949.980 đồng tiền nợ gốc, 86.442.902 đồng tiền nợ lãi và tiền phạt chậm trả, tổng cộng là 666.392.882 đồng. Do đó, cần chấp nhận toàn bộ yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn.

**[3]** Về chi phí tố tụng: Anh H, chị T phải chịu tiền chi phí xem xét, thẩm định tại chỗ.

**[4]** Về án phí: Anh H, chị T phải chịu án phí dân sự sơ thẩm theo quy định.

Vì các lẽ trên,

## QUYẾT ĐỊNH

Áp dụng Điều 463, 466, 470 Bộ luật dân sự; Điều 91, 95 Luật các tổ chức tín dụng; Điều 147, 227, 228, 271, 273 Bộ luật tố tụng dân sự; Nghị quyết số 326/2016/NQ-UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội:

**1.** Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn, buộc anh Dương Công H, chị Ngô Thu T phải trả cho Ngân hàng TMCP V 579.949.980 đồng tiền nợ gốc, 86.442.902 đồng tiền nợ lãi và tiền phạt chậm trả tính đến ngày 26/01/2022, tổng cộng là 666.392.882 đồng theo Hợp đồng cho vay số LN2009162780492 ngày 17/9/2020 ký kết giữa Ngân hàng TMCP V với anh H, chị T.

Kể từ ngày 27/01/2022 anh H, chị T phải tiếp tục trả cho Ngân hàng TMCP V các khoản lãi phát sinh theo mức lãi suất thỏa thuận trong Hợp đồng cho vay nêu trên cho tới khi thanh toán xong các khoản nợ.

Trong trường hợp anh H, chị T không thực hiện hoặc thực hiện không đầy đủ nghĩa vụ trả nợ cho Ngân hàng TMCP V, thì Ngân hàng TMCP V có quyền đề nghị Chi cục THADS huyện Quế Võ xử lý tài sản do anh H, chị T thế chấp cho Ngân hàng TMCP V là thửa đất số 154, tờ bản đồ số 19, diện tích 369m$^2$ tại thôn Bất Phí, xã Nhân Ha, huyện Quế Võ, tỉnh Bắc Ninh và toàn bộ các tài sản gắn liền với đất, theo thỏa thuận trong Hợp đồng thế chấp quyền sử dụng đất số: 2780492/TC ngày 17/9/2020.

Trường hợp số tiền thu hồi từ việc xử lý tài sản bảo đảm vẫn không đủ trả các khoản nợ cho Ngân hàng TMCP V, thì anh H, chị T phải tiếp tục thực hiện nghĩa vụ trả nợ cho Ngân hàng TMCP V cho tới khi thanh toán hết nợ.

**2.** Về chi phí tố tụng: Anh H, chị T phải trả cho Ngân hàng TMCP V 5.000.000 đồng (năm triệu đồng) tiền chi phí xem xét, thẩm định tại chỗ.

**3.** Về án phí: Anh H, chị T phải chịu 30.655.000 đồng án phí dân sự sơ thẩm.

Trả lại cho Ngân hàng TMCP V 14.412.000 đồng tiền tạm ứng án phí đã nộp theo Biên lai thu số 0004885 ngày 12/11/2021 của Chi cục THADS huyện Quế Võ.

Bản án này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án dân sự được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Đương sự có mặt có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 (mười lăm) ngày kể từ ngày tuyên án.

Đương sự vắng mặt quyền kháng cáo trong thời hạn 15 (mười lăm) ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc ngày bản án được niêm yết.

**Nơi nhận**:
- VKSND huyện Quế Võ;
- Chi cục THADS huyện Quế Võ;
- Đương sự;
- Lưu hs.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM**
**THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

**Phan Minh Đức**